

Số: /QĐ-UBND.HC

Lấp Vò, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Nâng cấp mở rộng chợ Lấp Vò;
Hạng mục: Cải tạo và xây mới**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 24 tháng 09 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định phân công, phân cấp và ủy quyền trong việc thực hiện một số nhiệm vụ quản lý dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 292/QĐ-UBND.HC ngày 21 tháng 07 năm 2023 của UBND huyện Lấp Vò về việc giao Chủ đầu tư công trình Nâng cấp mở rộng chợ Lấp Vò; Hạng mục: Cải tạo và xây mới;

Xét Tờ trình số 64/TTr-KTHT ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng, về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Nâng cấp mở rộng chợ Lấp Vò; Hạng mục: Cải tạo và xây mới.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án Nâng cấp mở rộng chợ Lấp Vò; Hạng mục: Cải tạo và xây mới, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Nâng cấp mở rộng chợ Lấp Vò; Hạng mục: Cải tạo và xây mới.

2. Người quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò.

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Lấp Vò.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu: Nâng cấp mở rộng chợ Lấp Vò góp phần thúc đẩy phát triển đô thị, giữ vững các tiêu chí đô thị loại IV, đồng thời, giúp hiện đại hóa bộ mặt của đô thị, đồng

bộ cơ sở hạ tầng, cải thiện đời sống dân cư, cũng như nâng cao hiệu quả kinh doanh, khai thác được tối đa tiềm năng của khu vực, mở rộng không gian thương mại, góp phần cải thiện đời sống nhân dân và thúc đẩy kinh tế-xã hội của địa phương.

4.2. Quy mô công trình:

4.2.1. Cải tạo nhà lồng chợ chính:

- Lát gạch lối đi trong nhà lồng chợ lát bằng gạch ceramic 600x600. Hành lang và bậc tam cấp xung quanh lát gạch ceramic 300x600 loại chống trượt. Ram dốc lát vỉa hè.

- Cạo sơn toàn bộ diện tích mặt tường ngoài, các cấu kiện cột, dầm, sê nô, lam, gờ chỉ phía ngoài nhà lồng chợ. Sơn lại toàn bộ.

4.2.2. Cải tạo chợ nông sản thành chợ bách hóa

- Tháo dỡ: Tháo dỡ toàn bộ mái tole, tole phẳng đầu hồi, mái tấm lấy sáng sành chính, vách đầu hồi tấm lấy sáng và tấm nhôm nhựa phức hợp, tháo dỡ bảng tên chợ, tháo dỡ toàn bộ kết cấu bán kèo che nắng. Tháo dỡ mái che và các kệ của chợ nông sản.

- Cải tạo: Thay mái tole sóng vuông dày 4,5dzem, tole phẳng đầu hồi dày 1ly, ốp mới đầu hồi bằng tole dày 4,5dzem, ốp mới tấm lấy sáng Polycarbonate đặc ruột, dày 10mm. Lợp lại mái sành chính bằng tấm lấy sáng Polycarbonate đặc ruột, dày 10mm. Cạo toàn bộ các cấu kiện thép hình bao gồm vì kèo nhà lồng chợ, sành đón, xà gồ, khung sườn vách và sơn lại.

- Làm mới bán kèo chắn nắng bằng khung thép hộp, lợp mái tole sóng vuông dày 4,5dzem.

- Làm mới các dẫy Kiot (Khung chịu lực là thép hộp, che chắn xung quanh và ngăn cách nhau bằng tole dày 4,5dzem).

- Xây dựng khu vệ sinh: Kết cấu bê tông cốt thép, móng gia cố cừ đá. Khung chịu lực bê tông cốt thép. Tường bao 100 xây bằng gạch không nung. Cửa đi và cửa lật nhôm hệ 1000. Vách che ngăn khu vệ sinh bằng compact. Thoát nước thải ra hệ thống ống nước thải chung của thị trấn đi về nhà máy xử lý nước thải.

- Nền chợ: Nâng toàn bộ nền sân chợ nông sản hiện trạng. Lót bê tông đá 1x2 vị trí lối đi trong chợ, lát mới nền chợ bằng gạch ceramic 600x600mm.

+ Nền hành lang xung quanh: Mở rộng nền hành lang xung quanh, tôn nền bằng cát, lót bê tông đá 1x2 B12.5 dày 60 sau đó lót gạch ceramic 300x600 chống trượt để tạo thành lang đảm bảo mỹ quan cao ráo cho khu chợ bách hóa.

- Cải tạo toàn bộ hệ thống điện hiện trạng và thiết bị điện, bố trí theo công năng sử dụng mới.

- Cải tạo lại hệ thống báo cháy chợ nông sản cải tạo thành chợ bách hóa.

- Cải tạo lại hệ thống chống sét.

- Hệ thống cấp nước trong nhà được thiết kế đảm bảo cấp nước đầy đủ cho các thiết bị vệ sinh. Cấu trúc hệ thống cấp nước: Nước sạch từ tuyến ống cấp nước của khu vực bơm trực tiếp vào hệ thống.

4.2.3. Hệ thống PCCC dãy Kiot phía Bắc: Làm mới Hệ thống phòng cháy chữa cháy và báo cháy dãy 32 ki-ốt phía Bắc.

4.2.4. Xây mới chợ nông sản

- Kết cấu: Khung bê tông cốt thép, vì kèo thép hình, móng đơn gia cố cừ đá.

- Nền chợ bê tông cốt thép đá 1x2 dày 80 B15. Tường đầu hồi xây gạch không nung, cột trong ốp gạch, phía trên và tường ngoài hoàn thiện sơn nước, mái lợp tole sóng vuông, xà gồ thép hình.

- Xây các quầy kệ, sạp bán. Quầy kệ cao 0,4m so với nền chợ, tôn nền bằng cát, nền bê tông cốt thép đá 1x2 dày 60 B15.

- Xây khu vệ sinh: Kết cấu khung chịu lực bê tông cốt thép. Tường bao 100 xây bằng gạch không nung. Cửa đi và cửa lật nhôm hệ 1000. Vách che ngăn khu vệ sinh bằng compact.

- Hệ thống cấp nước cho nhà lồng chợ ống PVC.

- Hệ thống thoát nước sinh hoạt trong nhà lồng chợ bằng ống nhựa HDPE.

- Hệ thống điện: Lắp đặt đường dây cấp điện luôn trong ống nhựa. Các thiết bị sử dụng điện như: đèn Led, thiết bị đóng ngắt.

- Hệ thống phòng cháy và chữa cháy: Bao gồm hệ thống báo cháy tự động (lắp đặt trung tâm báo cháy, đầu báo khói, loa báo...).

- Hệ thống chống sét được lắp đặt cho cả hai khu chợ nông sản và thực phẩm.

4.2.5. Xây mới chợ thực phẩm

- Kết cấu: Khung bê tông cốt thép, vì kèo thép hình khẩu độ 15m, móng đơn gia cố cừ đá; Kèo thép khẩu độ lớn; cột bê tông cốt thép ốp gạch trang trí.

- Nền chợ bê tông cốt thép đá 1x2 dày 80 B15. Tường đầu hồi xây gạch không nung, cột trong ốp gạch, phía trên và tường ngoài hoàn thiện sơn nước, mái lợp tole sóng vuông, xà gồ thép hình.

- Xây các quầy kệ, sạp bán. Quầy kệ cao 0,4m so với nền chợ, tôn nền bằng cát, nền bê tông cốt thép đá 1x2 dày 60 B15.

- Hệ thống cấp nước cho nhà lồng chợ ống PVC.

- Hệ thống thoát nước sinh hoạt trong nhà lồng chợ bằng ống nhựa HDPE.

- Hệ thống phòng cháy và chữa cháy: Bao gồm hệ thống báo cháy tự động (lắp đặt trung tâm báo cháy, đầu báo khói, loa báo...).

- Hệ thống chống sét được lắp đặt cho cả hai khu chợ nông sản và thực phẩm.

4.2.6. Xây dựng mới 02 mái che sân chợ cũ.

- Xây dựng nền 2 mái che: Tổng diện tích: $384,0m^2$, (Kích thước mỗi nền xây dựng $8m \times 24m$) có bố trí lối đi ở giữa hai dãy $5,0m$ (không đổ bê tông mà lát gạch vỉa hè), phủ mái ra thêm 02 bên mỗi bên $1,5m$. Móng bê tông cốt thép. Kết cấu khung thép. Riêng cột xây kết hợp ốp chân cột cao $3,0m$. Nền sân chợ cao hơn nền vỉa hè $0,1m$.

- Xây mới vỉa hè quanh chợ, xây dựng mới hệ thống hồ ga thoát nước mặt sân, cấp điện chiếu sáng.

4.2.7. Xây dựng bể nước ngầm và nhà chứa máy bơm: Xây dựng bể nước ngầm và nhà chứa máy bơm và Bố trí nhà chứa máy bơm cho các thiết bị chữa cháy.

4.2.8. Cải tạo vỉa hè xung quanh nhà lồng chợ chính

- Tháo dỡ kiot nằm ngoài vỉa hè. Đào bỏ vỉa cũ, đổ bỏ vỉa lại. Lát mới gạch vỉa hè Terrazzo $400 \times 400 \times 30mm$. Cao độ bằng với cao độ vỉa hè nhà lồng chợ ẩm thực. Nâng thành rãnh thoát nước mặt chính chợ nông sản cải tạo thành chợ bách hóa bằng với mặt vỉa hè lát mới. Tận dụng lại nắp gang hiện trạng. Nạo vét cống, rãnh, hồ ga thoát nước trên toàn bộ vỉa hè.

4.2.9. Cải tạo sân chợ trước thành bãi đậu xe

- Bù vênh, cào bằng mặt sân hiện trạng. Đảm bảo cote mặt sân hiện trạng.
- Tưới lớp dính bám mặt đường nhựa pha dầu, lượng nhựa $-1,0kg/m^2$.
- Rải thảm mặt đường bê tông nhựa (loại $c < 12,5$), chiều dày mặt đường đã lèn ép $7cm$.

4.2.10. Mở rộng đường 2/9

- Quy mô mở rộng: Cấp công trình: Đường đô thị; Vận tốc thiết kế: $V = 40 km/h$; Tải trọng trục tính toán: $P = 100kN$; Áp lực tính toán lên mặt đường: $q = 0,6 MPa$. Mô đun đàn hồi yêu cầu: $E_{yc} = 120 MPa$; Tim tuyến theo quy hoạch đã được duyệt.

- Chiều dài tuyến đường thiết kế: Tổng chiều dài thiết kế khoảng: $333,0m$. Mặt đường rộng $5,5m$, độ dốc ngang mặt 2% dốc về 2 bên; Kết cấu bê tông cốt thép.

- Bó vỉa: Bó vỉa bằng bê tông đá 1×2 cấp độ bền B20 (Mác 250), đổ tại chỗ, mỗi đoạn $2,0m - 3,0m$. Chiều dài bó vỉa: $337,6m$; Bê tông lót móng bó vỉa cấp độ bền B12.5 (Mác 150); Đối với các ngã giao với các đường hiện trạng chọn bán kính cong của bó vỉa là R thông thường = $5,0m - 12m$. Bố trí đầy đủ công trình an toàn giao thông. Kẻ các vạch sơn chỉ đường, dẫn hướng.

- Hệ Thống Thoát Nước Mưa: Hệ thống thoát nước mưa được giữ nguyên hiện trạng; Hồ thu nước được thiết kế mới dạng thu trực tiếp, có nắp đậy bằng gang, được đặt trên rãnh đan thu nước dưới chân bó vỉa; Hồ ga có nắp đậy bằng gang 1000×1000 , được lắp đặt tại vị trí cũ hiện trạng, hồ thu và hồ ga được nối với nhau bằng Ống uPVC D220.

- Di dời Hệ thống điện: Lưới hạ thế 1P-3D-220V di dời. Trụ, tháo dỡ đường đan di dời 14 trụ điện hiện trạng (khoảng cách khoảng 2,0m).

5. Tổ chức lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng (nếu có): Công ty TNHH Tư Vấn Thiết Kế Đầu Tư Xây Dựng EPC.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng: Thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính; Công trình dân dụng (nâng cấp, cải tạo); nhóm C; cấp III; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính : Từ 20 năm đến dưới 50 năm.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

8.1. Số bước thiết kế: 2 bước.

8.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Tuân thủ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn trong thiết kế đã được thẩm định.

9. Tổng mức đầu tư xây dựng điều chỉnh; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng (làm tròn): **21.710.805.000 đồng** (*Bằng chữ: Hai mươi một tỷ, bảy trăm mười triệu, tám trăm lẻ năm nghìn đồng*).

Trong đó:

1	Chi phí xây dựng:	16.563.665.360
2	Chi phí thiết bị :	522.511.600
3	Chi phí quản lý dự án:	490.315.799
3	Chi phí tư vấn đầu tư XD:	1.576.282.505
4	Chi phí khác:	406.508.611
5	Chi phí dự phòng:	2.151.521.226
6	Tổng cộng :	21.710.805.101
	Tổng cộng (làm tròn):	21.710.805.000

10. Tiến độ thực hiện dự án; phân kỳ đầu tư (nếu có); thời hạn hoạt động của dự án (nếu có): Năm 2023-2025.

11. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Vốn đô thị loại IV.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có):

14. Trình tự đầu tư xây dựng đối với công trình bí mật nhà nước (nếu có):

15. Các nội dung khác (nếu có):

* **Nội dung, lý do điều chỉnh:** *Bổ sung cải tạo, sửa chữa sân chợ cũ vào dự án Cải tạo, nâng cấp chợ Lấp Vò theo ý kiến kết luận của Quyền Chủ tịch UBND huyện tại cuộc họp giao ban Lãnh đạo UBND huyện ngày 12 tháng 3 năm 2024*

Thông báo số 45/TB-VPUBND ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Văn phòng HĐND và UBND Huyện và ý kiến thống nhất của Thường trực Huyện ủy tại Tờ trình số 47/TTr-UBND ngày 28/3/2024 của UBND Huyện, về phương án cải tạo, sửa chữa sân chợ cũ thuộc Dự án nâng cấp mở rộng chợ Lấp Vò.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thay thế Quyết định số Quyết định số 782/QĐ-UBND.HC ngày 29 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện Lấp Vò, về việc Phê duyệt dự án công trình Nâng cấp mở rộng chợ Lấp Vò; Hạng mục: Cải tạo và xây mới. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giao Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất (Chủ đầu tư) có trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ thủ tục theo quy định hiện hành, làm cơ sở triển khai thi công và thanh quyết toán khi hoàn thành đưa công trình vào sử dụng có hiệu quả; tổ chức công tác quản lý dự án, bảo đảm xây dựng công trình đạt chất lượng theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND Huyện; Trưởng các Phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lấp Vò; Chủ tịch UBND thị trấn Lấp Vò và Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Q.CT, PCT/UBND Huyện;
- LĐVP + C/v (Nghĩa);
- Lưu: VT, KTHT, Ng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hoàng Nam